

Số: 454 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 06 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 495/QĐ-UBDT ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban dân tộc phê duyệt Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN), vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021-2030 (sau đây được viết tắt là Đề án tổng thể) và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây được viết tắt là Chương trình) nhằm triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới, thực hiện có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Tạo sự thống nhất trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, sự đồng thuận cao trong xã hội, củng cố lòng tin của đồng bào với Đảng và Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, người dân và cộng đồng trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN. Tiếp tục củng cố, xây dựng khối đại đoàn kết, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình đến vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế bằng các hình thức phù hợp với điều kiện đặc thù của vùng đồng bào DTTS&MN, vùng đặc biệt khó khăn; khơi dậy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng các dân tộc nói chung và dân tộc thiểu số nói riêng chủ động, tích cực tham gia thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình.

2. Yêu cầu

- Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc, phổ biến kịp thời những nội dung của Chương trình và các nội dung có liên quan khác đến người dân và được sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia, phản hồi của người dân trên địa bàn thực hiện Chương trình.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức triển khai; đa dạng hóa hình thức, phương tiện truyền thông, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của Chương trình.

- Nội dung, hình thức truyền thông phù hợp với phong tục, tập quán của đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

- Sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả và minh bạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ tỉnh đến địa phương nói riêng và trong hệ thống chính trị nói chung.

- Các sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ liên quan đến Chương trình.

- Hệ thống chính trị từ tỉnh đến địa phương, người dân liên quan triển khai thực hiện, theo dõi, đánh giá, giám sát tình hình việc thực hiện nhiệm vụ về Chương trình tại địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào DTTS&MN.

- Các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Chương trình.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền trên các kênh thông tấn báo chí

a) Hình thức thực hiện: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục; tăng cường số lượng tin, bài, các ký sự, phóng sự chuyên đề về Đề án tổng thể và Chương trình

với nội dung phong phú, phù hợp với đối tượng, vùng miền bằng nhiều hình thức, ưu tiên tuyên truyền bằng tiếng nói, chữ viết của đồng bào DTTS; cần chú trọng lồng ghép các nội dung truyền thông thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Nội dung tuyên truyền

- Hiệu quả và quá trình triển khai công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình.

- Kết quả, hiệu quả trong việc triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc, nhấn mạnh ý nghĩa tầm quan trọng về việc thực hiện chính sách dân tộc, công tác dân tộc trong việc phát triển KT-XH ở vùng đồng bào DTTS&MN là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước: “*Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đồng đồng bào DTTS, chú trọng tính đặc thù của vùng DTTS trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc*” (Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng).

- Công tác vận động đồng bào các dân tộc, các đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình. Biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến trong quá trình thực hiện các đề án, dự án trong Chương trình, khẳng định vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ già làng, trưởng bản, người có uy tín đối với sự phát triển của vùng đồng bào DTTS nói chung và trong việc tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện Chương trình nói riêng.

- Tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng DTTS&MN của tỉnh Thừa Thiên Huế

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, mở rộng quy mô sản xuất, thích ứng với biến đổi khí hậu. Thâm canh phát triển ổn định vùng chuyên canh cây ăn quả, cây công nghiệp; phát triển một số cây trồng có lợi thế, có hiệu quả kinh tế cao gắn với bảo vệ môi trường.

- Đổi mới, sáng tạo, khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế, giảm nghèo nhanh, bền vững, sắp xếp ổn định dân cư; phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, y tế, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các DTTS đi đôi với xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu; các định kiến, khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.

- Những giá trị đặc sắc, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các DTTS trên địa bàn tỉnh trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; thể hiện tính nhất quán, xuyên suốt, ưu việt trên tất cả các lĩnh vực nhằm bảo vệ chủ quyền an ninh, biên giới quốc gia, xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; các hoạt động và

hiệu quả chính sách ngoại giao nhân dân, thúc đẩy sự phát triển KT-XH giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong vùng có đồng bào DTTS sinh sống dọc các tuyến biên giới; quảng bá hình ảnh cộng đồng các DTTS trên địa bàn, những thành tựu về công cuộc xóa đói, giảm nghèo ở vùng đồng bào DTTS với bạn bè quốc tế.

- Truyền thông tốt đẹp, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chống lại các luận điệu lợi dụng vấn đề về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam của các thế lực thù địch trong âm mưu diễn biến hòa bình, củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

- Công khai, minh bạch các chương trình, dự án, kế hoạch để người dân và các tổ chức chính trị - xã hội biết, tham gia quản lý, giám sát, phản biện xã hội; tăng cường kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu của chương trình. Phân công nhiệm vụ cụ thể giữa các cơ quan trong phối hợp thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc.

- Phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói của đồng bào các DTTS; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình nói riêng và các nội dung liên quan nói chung trên địa bàn tỉnh.

c) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

d) Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và địa phương trên địa bàn tỉnh.

e) Số lượng:

- 3-5 sản phẩm/năm/đơn vị báo chí in và báo chí điện tử.
- 20 -30 sản phẩm/năm/ đơn vị phát thanh – truyền hình.

g) Thời gian thực hiện: giai đoạn 2022-2025.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở

a) Hình thức thực hiện: Xây dựng các chương trình phát thanh phù hợp với mỗi địa phương, vùng miền để phát trên hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh và truyền thanh cấp xã/phường, ưu tiên các địa phương vùng dân tộc thiểu số, đặc biệt khó khăn, ưu tiên tuyên truyền bằng tiếng nói, chữ viết của đồng bào DTTS.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện.

d) Số lượng: 5-7 sản phẩm/năm/đơn vị thực hiện truyền thông.

e) Thời gian thực hiện: giai đoạn 2022-2025.

3. Tổ chức biên soạn, phát hành các xuất bản phẩm và các sản phẩm truyền thông

a) Hình thức thực hiện: xây dựng, biên soạn và phát hành một số sản phẩm thông tin về Đề án tổng thể và Chương trình như: Áp phích, tờ rơi, tranh cổ động;

Sổ tay hướng dẫn, cẩm nang tập hợp các văn bản cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện Chương trình cho các xã, thôn, bản và người có uy tín; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền chính sách dân tộc...và các tài liệu khác (ưu tiên các ấn phẩm song ngữ đối với các dân tộc có chữ viết).

- b) Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.
- c) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- d) Số lượng: Từ 03 - 05 sản phẩm/năm.
- e) Thời gian thực hiện: giai đoạn 2022-2025.

4. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông về Đề án tổng thể và Chương trình

a) Đối tượng

- Cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ chuyên trách, phụ trách công tác thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình tại các sở, ban, ngành; lãnh đạo các huyện, xã biên giới, vùng đồng bào DTTS; cán bộ Phòng Văn hóa - Thông tin thuộc UBND các huyện, xã vùng đồng bào DTTS.

- Lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tấn, báo chí; các Đài phát thanh và truyền hình địa phương.

- Cán bộ Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, tập trung ưu tiên cán bộ làm công tác tuyên truyền, trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ tại các đồn Biên phòng vùng đồng bào DTTS.

- Già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào DTTS&MN.

b) Nội dung thực hiện

- Xây dựng chương trình, biên soạn, in, phát hành tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin tuyên truyền cho các lực lượng tham gia thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng, bao gồm: hình thức trực tuyến, trực tiếp, kết hợp trực tuyến và trực tiếp. Thời gian tập huấn do các cơ quan chủ trì quyết định phù hợp với đối tượng; nội dung tập huấn đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

c) Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

d) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan theo từng lĩnh vực.

e) Thời gian: giai đoạn 2022-2025.

5. Tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình

a) Nội dung: biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

b) Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- d) Thời gian: năm 2023 và năm 2025.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước được cấp hằng năm trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

2. Huy động nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trên địa bàn triển khai xây dựng và thực hiện Kế hoạch hằng năm; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, gửi UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền các nội dung liên quan tại mục III của Kế hoạch này; thực hiện công tác giám sát, đánh giá những kết quả đạt được trên lĩnh vực thông tin và truyền thông hằng năm và theo giai đoạn.

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại nội dung 1 và 2, mục III của Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện công tác tuyên truyền Kế hoạch.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chỉ đạo Công Thông tin điện tử tỉnh thực hiện tuyên truyền các nội dung liên quan đến công tác phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên Công Thông tin điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại nội dung 3, 4 và 5, mục III của Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

4. Sở Tài chính

Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản liên quan.

5. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa thông tin và các cơ quan chức năng trên địa bàn triển khai thực hiện công tác tuyên truyền phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế tại địa phương.

- Cân đối và bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

6. Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao các huyện, thị xã, thành phố Huế

- Chủ động bố trí chuyên mục, kênh phát sóng, thời gian phát sóng chương trình có thời lượng, hình thức phù hợp với chủ đề phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN để thu hút được sự quan tâm theo dõi của nhiều đối tượng cần tuyên truyền.

- Thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên các trang mạng xã hội do cơ quan, đơn vị sở hữu, quản lý.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, giải quyết./. nh

Nơi nhận:

- Ủy ban dân tộc;
- TVTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các đơn vị được giao nhiệm vụ;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình